

Vinh Phúc, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143; Điều 144 và Điều 145 Luật Tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 10 năm 2023 và đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 11 năm 2023, người khởi kiện bà Bùi Thị Đ đề nghị Tòa án: Hủy một phần Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND huyện T về việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng công trình đường trung tâm đối với hộ ông Lê Văn N (thửa đất số 29, tờ bản đồ 17, diện tích 336m² tại xứ đồng V); đề nghị UBND huyện T ra quyết định và tiến hành bồi thường cho gia đình bà đối với diện tích đất bị thu hồi theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong vụ án Tòa án, thấy rằng:

Ngày 29/8/2019, UBND huyện T ban hành Quyết định số 1029/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng (Viết tắt là BT, HT, GPMB) công trình: Đường trung tâm huyện T - Tuyến QL2 (Cụm Kinh tế xã hội Đ) đến QL2C (Cụm Công nghiệp S, xã D), địa phận xã Đ - Đợt 1 (Viết tắt là Quyết định 1029 ngày 29/8/2019).

Ngày 29/8/2019, UBND huyện T ban hành Quyết định số 1030/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án BT, HT, GPMB công trình Đường trung tâm huyện T.

Ngày 06/5/2020, bà Bùi Thị Đ có đơn đề nghị đối với UBND xã Đ về việc gia đình bà có diện tích thu hồi nhưng không nhận được tiền bồi thường và giải phóng mặt bằng công trình Đường trung tâm. Theo trình bày trong đơn đề nghị của bà Bùi Thị Đ thì gia đình bà Bùi Thị Đ có 01 (một) thửa ruộng (là đất sản xuất nông nghiệp), tại xứ đồng V thuộc đất ruộng cơ bản thôn và hợp tác xã giao để canh tác nông nghiệp năm 2002. Năm 2019, UBND huyện T mở con đường Trung tâm huyện từ Quốc lộ 2 đi Cụm công nghiệp S và thửa ruộng nhà bà Đ thuộc vào diện tích thu hồi để làm đường giao thông. Gia đình bà Đ có nhận được giấy thông báo dừng việc canh tác và sau đó không nhận được tiền bồi thường giải phóng

mặt bằng mà do hộ ông Lê Văn N đã nhận tiền bồi thường đối với thửa ruộng trên.

Sau khi nhận đơn đề nghị của bà Bùi Thị Đ, UBND xã Đ đã mời các bên liên quan đến làm việc vào ngày 24/8/2020 và ngày 28/9/2020. Đồng thời, ngày 13/10/2021, UBND xã Đ tổ chức hoà giải giữa hộ gia đình bà Đ với hộ gia đình ông Lê Văn N . Tại các buổi làm việc nêu trên UBND xã Đ đều thông qua và thể hiện nội dung làm việc “Căn cứ Quyết định số 1029 ngày 29/8/2019 ” ... để làm việc và hoà giải giữa các bên đại diện cho hộ gia đình bà Đ và hộ gia đình ông Nháng.

Tại lời khai ngày 07 tháng 6 năm 2024, bà Bùi Thị Đ khẳng định bà đã được biết Quyết định 1029 ngày 29/8/2019 kể từ ngày 24/8/2020 khi UBND xã Đ tổ chức làm việc, hoà giải giữa gia đình bà với gia đình ông Nháng.

Như vậy, bà Bùi Thị Đ không thuộc trường hợp được nhận Quyết định 1029 ngày 29/8/2019 nhưng bà Đ đã được biết Quyết định 1029 ngày 29/8/2019 từ ngày 24/8/2020. Do đó, ngày 20/10/2023, bà Bùi Thị Đ mới khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên Hủy một phần Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 và đề nghị UBND huyện T ra quyết định và tiến hành bồi thường cho gia đình bà Đ đối với diện tích đất bị thu hồi theo quy định pháp luật là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính nên thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 08/2024/TLST-HC ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc “Khởi kiện quyết định hành chính và thực hiện hành vi hành chính”, giữa:

- *Người khởi kiện:* Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Ông Đặng Đức A, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Vũ Phương A1, sinh năm 2000 (Văn bản uỷ quyền ngày 20/10/2023); đều có địa chỉ: Số 54 C2, phường B2, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện T.

Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc;

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Ông Nguyễn Thành Trung
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn N ; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án hành chính:

+ Bà Bùi Thị Đ không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án hành chính này theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Về án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện bà Bùi Thị Đ là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà Đ không phải nộp tiền tạm ứng án phí và được miễn án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tố tụng hành chính./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

